

ĐẢM BẢO AN NINH XÃ HỘI VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY*

PGS, TS BÙI THỊ NGỌC LAN
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ **Tóm tắt:** Đảm bảo an ninh xã hội vùng biên giới đất liền ở Việt Nam là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt, gắn liền với bảo đảm an ninh quốc gia. Bài viết tập trung phân tích làm rõ nội dung và những đặc điểm nổi bật của công tác đảm bảo an ninh xã hội vùng biên giới đất liền và đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả công tác này, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh mới.

♦ **Từ khóa:** An ninh xã hội; Biên giới đất liền; Đảm bảo an ninh xã hội biên giới đất liền.

Ngày nhận: 10-03-2025

Ngày thẩm định: 20-03-2025

Ngày duyệt đăng: 15-04-2025

1. Đặc điểm công tác đảm bảo an ninh xã hội vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay

Việt Nam có đường biên giới đất liền dài 4.639 km, tiếp giáp với ba quốc gia là Trung Quốc, Lào và Campuchia¹. Công tác đảm bảo an ninh xã hội (ANXH) tại vùng biên giới đất liền Việt Nam chịu tác động và nổi lên những đặc điểm cơ bản sau:

Một là, đảm bảo ANXH trong điều kiện địa hình tự nhiên đa dạng, phức tạp, cơ sở hạ tầng còn hạn chế và là vùng có vị trí chiến lược trọng yếu quốc gia.

Vùng biên giới đất liền Việt Nam có địa hình rất đa dạng: từ núi cao hiểm trở, rừng rậm ở khu vực Tây Bắc và Trường Sơn - Tây Nguyên (đặc biệt là vùng biên giới giáp Trung Quốc và Lào), đến địa hình tương đối bằng phẳng với hệ thống sông, kênh, rạch chằng chịt ở khu vực Tây Nam Bộ giáp Campuchia. Địa hình này tạo nên nguồn tài nguyên phong phú nhưng cũng tiềm ẩn nhiều thách thức. Đây là khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng

nề của các hiện tượng thiên tai cực đoan như bão, lũ lụt, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán... với tần suất ngày càng gia tăng do biến đổi khí hậu và tác động của con người. Những hiện tượng này ảnh hưởng trực tiếp và nghiêm trọng đến đời sống của người dân vùng biên giới, gây thiệt hại về người và tài sản, làm gia tăng các vấn đề xã hội.

Đọc tuyến biên giới, bên cạnh các cửa khẩu chính, tồn tại hàng trăm đường mòn, lối mở, gây khó khăn lớn cho công tác kiểm soát. Địa hình hiểm trở cũng là nguyên nhân khiến cơ sở hạ tầng giao thông, thông tin liên lạc tại phần lớn các địa phương thuộc vùng biên giới còn nhiều bất cập. Tình trạng này không chỉ cản trở việc đi lại, giao thương, phát triển sinh kế, hoạt động văn hóa, xã hội mà còn hạn chế khả năng tiếp cận các dịch vụ công ích thiết yếu như giáo dục, y tế, điện, nước sạch, vệ sinh môi trường của đồng bào.

Trong điều kiện khó khăn về địa hình và hạ tầng, các loại tội phạm và tệ nạn xã hội có xu

hướng gia tăng và hoạt động phức tạp. Nổi bật là tình trạng xuất nhập cảnh trái phép, buôn bán ma túy, buôn lậu hàng hóa, lừa đảo xuyên biên giới, lao động bất hợp pháp. Một số khu vực như biên giới Nghệ An, Hà Tĩnh (Bắc Trung Bộ) nằm gần “Tam giác vàng” (Lào - Myanmar - Thái Lan), trở thành địa bàn trung chuyển ma túy quan trọng bằng đường bộ. Ngã ba Đông Dương (tại xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum) là điểm giao cắt biên giới của ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia, cũng là địa bàn nhạy cảm về an ninh trật tự. Với vị trí và đặc điểm địa lý như vậy, vùng biên giới đất liền có vị trí chiến lược trọng yếu về mọi mặt đối với quốc gia. Do đó, việc đảm bảo an ninh quốc gia, trong đó có ANXH, tại khu vực này mang ý nghĩa chiến lược đối với sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước.

Hai là, đảm bảo ANXH trên địa bàn đa dạng về văn hóa, thành phần dân tộc với trình độ phát triển nhìn chung còn thấp, công bằng và an sinh xã hội chưa được đảm bảo đầy đủ.

Vùng biên giới đất liền Việt Nam là nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào các dân tộc thiểu số. Mỗi dân tộc có bản sắc văn hóa, phong tục tập quán, lối sống đặc trưng, góp phần làm nên sự đa dạng văn hóa phong phú của khu vực. Tuy nhiên, những khác biệt về văn hóa, lối sống, phong tục, tín ngưỡng, tôn giáo... cũng tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến xung đột văn hóa, mâu thuẫn dân tộc, mâu thuẫn tôn giáo. Nếu không được nhận diện và giải quyết kịp thời, những mâu thuẫn này có thể dẫn đến các vấn đề phức tạp, gây mất ổn định chính trị, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực tế đã có những điểm nóng về an ninh trật tự xuất phát từ mâu thuẫn dân tộc, tôn giáo bị các thế lực thù địch lợi dụng, kích động tại một số vùng biên giới phía Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ.

Thành phần dân tộc tại vùng biên giới rất đa dạng, nhưng sự phân bố dân cư không đồng đều. Nơi địa hình thuận lợi, giao thông dễ

dàng thì dân cư tập trung đông đúc; nơi núi cao, rừng sâu, bị chia cắt mạnh thì dân cư thưa thớt (điển hình là khu vực biên giới Tây Bắc, Tây Trung Bộ). Điều này gây khó khăn cho công tác quản lý dân cư và địa bàn, cũng như trong việc triển khai các dịch vụ công, bảo tồn và phát huy văn hóa các dân tộc. Bên cạnh đó, sinh kế của người dân vùng biên giới nhìn chung còn bấp bênh, hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế, đời sống vật chất nhiều nơi còn thiếu thốn. Tỷ lệ hộ nghèo tại nhiều xã biên giới còn cao, nhiều địa phương thuộc diện đặc biệt khó khăn. Trình độ nhận thức, dân trí và hiểu biết pháp luật của một bộ phận đồng bào còn hạn chế. Hệ thống an sinh xã hội và việc đảm bảo công bằng xã hội trong vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới nhìn chung chưa đầy đủ. Các tệ nạn xã hội như nghiện hút, cờ bạc, buôn lậu, di cư trái phép... còn phổ biến. Những hạn chế này tạo ra rào cản lớn cho việc triển khai các chính sách của Đảng và Nhà nước, ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo ANXH, làm nảy sinh những vấn đề về tư tưởng, tâm lý tiêu cực trong một bộ phận đồng bào. Đặc điểm này cũng thường xuyên bị các thế lực thù địch lợi dụng để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, gây rối, chống phá trên địa bàn vùng biên giới đất liền, điển hình là các vụ gây rối, bạo loạn tại Tây Nguyên (năm 2002); vụ khủng bố tại Đắk Lắk (tháng 6-2023), vụ gây rối tại Mường Nhé, Điện Biên (năm 2011); hoạt động của các nhóm phi vùng biên giới Việt Nam - Lào, hay các hoạt động chống phá trong vùng đồng bào dân tộc Khmer ở Tây Nam Bộ.

Ba là, đảm bảo ANXH trong khu vực có quan hệ dân tộc, tôn giáo đa dạng, phức tạp và chịu ảnh hưởng sâu sắc của các thiết chế xã hội truyền thống.

Vùng biên giới đất liền là nơi quần tụ lâu đời của nhiều tộc người thiểu số khác nhau. Quan hệ dân tộc diễn ra trên mọi lĩnh vực đời sống và ở nhiều cấp độ: quan hệ giữa các tộc người

với hệ thống chính trị (đặc biệt là cấp cơ sở), quan hệ nội bộ một tộc người, quan hệ giữa tộc người đa số với tộc người thiểu số, quan hệ giữa các tộc người thiểu số với nhau, và quan hệ tộc người liên/xuyên biên giới. Đời sống tín ngưỡng, tôn giáo của các dân tộc cũng rất đa dạng, đan xen và nhạy cảm, tạo nên mối quan hệ dân tộc - tôn giáo phức tạp, cùng tác động đến đời sống xã hội cộng đồng. Sự khác biệt về nguồn gốc lịch sử, ngôn ngữ, phong tục, tín ngưỡng, trình độ phát triển là nguyên nhân khiến quan hệ dân tộc - tôn giáo tại khu vực này trở nên đa dạng và phức tạp. Việc các vấn đề xã hội bức xúc như phân hóa giàu nghèo, công bằng xã hội, an sinh xã hội, mâu thuẫn nảy sinh (tranh chấp đất đai, khiếu kiện kéo dài, tệ nạn xã hội, tội phạm, đặc biệt là ma túy, tội phạm có tổ chức...) không được phát hiện, kiểm soát hoặc giải quyết triệt để đã không ít lần dẫn đến mâu thuẫn, xung đột dân tộc, tôn giáo ở một số địa phương trong vùng, tác động tiêu cực đến ANXH và trật tự an toàn địa bàn.

Cùng với sự đa dạng về dân tộc, vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo của đồng bào vùng biên giới đất liền cũng hết sức nhạy cảm và phức tạp. Đây là địa bàn mà các hoạt động tôn giáo diễn ra đa dạng, trong đó có những hoạt động lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để phát triển đạo trái pháp luật, gây mất ổn định như Pháp Luân Công, Hội thánh Đức Chúa Trời mẹ, Tin Lành (đối với các nhóm tôn giáo chưa được công nhận hoặc hoạt động trái pháp luật), đạo Hoàng Thiên Long...

Tại các cộng đồng dân tộc thiểu số vùng biên giới, hệ thống quản lý xã hội theo phương thức tự quản thông qua các thiết chế xã hội truyền thống (luật tục, hương ước, quy ước) tại các làng bản đã hình thành và tồn tại từ lâu đời. Cách thức quản lý tự quản này được hình thành tự nhiên từ các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội của chính cộng đồng, do đó nhận được sự chấp nhận và tự nguyện tuân thủ cao. Công cụ quản lý chủ yếu dựa vào các chuẩn

mục xã hội, dư luận xã hội, và đặc biệt là vai trò quan trọng của người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ...). Các thiết chế truyền thống này đến nay vẫn giữ vị trí quan trọng và được vận hành hiệu quả ở nhiều nơi, góp phần tích cực vào việc duy trì trật tự, an toàn xã hội, giải quyết các mâu thuẫn nội bộ, đảm bảo ANXH trong cộng đồng. Do đó, công tác đảm bảo ANXH vùng biên giới đất liền phải đặc biệt chú trọng đến đặc điểm này, kết hợp hài hòa giữa quản lý chính thức (thông qua hệ thống chính trị các cấp, nhất là cấp cơ sở) với hình thức quản lý tự quản (thông qua các thiết chế truyền thống) nhằm vừa đảm bảo tính đặc thù, vừa phù hợp và đạt hiệu quả cao.

Bốn là, đảm bảo ANXH được triển khai trên địa bàn là trọng điểm chống phá của các thế lực thù địch và nơi các loại tội phạm hoạt động phức tạp.

Khu vực biên giới là địa bàn nhạy cảm và là mục tiêu trọng yếu trong chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, phản động. Chúng triệt để lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, những sơ hở, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước và hoạt động của hệ thống chính trị để tác động, lôi kéo, kích động người dân tập trung khiếu kiện, gây rối trật tự công cộng, cản trở các dự án phát triển, chống người thi hành công vụ. Các thế lực thù địch đẩy mạnh âm mưu “tôn giáo hóa vùng dân tộc thiểu số”, “chính trị hóa tôn giáo” nhằm truyền đạo trái pháp luật, lôi kéo, ép buộc đồng bào tin theo các tà đạo, gây chia rẽ, mất đoàn kết, làm suy yếu hệ thống chính trị cơ sở và gây mất ổn định chính trị - xã hội. Chúng tìm cách thành lập các tổ chức trá hình, lôi kéo người dân tham gia các hoạt động phi pháp, tìm kiếm và xây dựng “ngọn cờ” để tập hợp lực lượng chống phá. Điển hình là việc kích động, lôi kéo đồng bào Mông lập “Nhà nước Mông” ở khu vực Tây Bắc và di cư trái phép sang Lào;

hoạt động móc nối, tái lập các tổ chức phản động như “Nhà nước Đêga độc lập”, “Tin lành Đêga” ở Tây Nguyên; tổ chức “Nhà nước Khmer Krôm độc lập” ở vùng Khmer Tây Nam Bộ (nay là vùng đồng bằng sông Cửu Long); âm mưu “phục hồi vương quốc Chăm-pa” ở Nam Trung Bộ...

Song song với hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy, buôn lậu, xuất nhập cảnh trái phép, tội phạm có tổ chức... hoạt động rất mạnh và có tính xuyên quốc gia. Tình hình tội phạm và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch tại vùng biên giới đất liền diễn biến hết sức phức tạp, tác động trực tiếp và mạnh mẽ đến đời sống của người dân, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước, và là thách thức lớn đối với việc đảm bảo ANXH tại địa bàn. Đây là một trong những đặc điểm nổi bật, đòi hỏi công tác đảm bảo ANXH phải luôn trong trạng thái chủ động, sẵn sàng ứng phó hiệu quả.

Năm là, vùng có mối quan hệ dân tộc liên/xuyên biên giới phức tạp, đòi hỏi đẩy mạnh hợp tác quốc tế để đảm bảo ANXH hiệu quả.

Dọc theo tuyến biên giới đất liền của Việt Nam, nhiều cộng đồng dân tộc thiểu số sinh sống ở hai bên đường biên giới. Từ xa xưa, đồng bào các dân tộc thiểu số trong nước đã có mối quan hệ đồng tộc, thân tộc, hôn nhân, giao lưu văn hóa, kinh tế và tôn giáo khá rộng và mật thiết với cộng đồng người cùng tộc sống ở phía bên kia biên giới. Những mối quan hệ liên/xuyên biên giới này có nhiều mặt tích cực, góp phần vào sự phát triển kinh tế, văn hóa và duy trì tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước láng giềng. Tuy nhiên, nó cũng tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, dễ bị các đối tượng xấu và thế lực thù địch lợi dụng để thực hiện các hoạt động gây mất ổn định, trật tự an toàn xã hội, thậm chí xâm phạm an ninh quốc gia.

Đặc điểm này cho thấy, công tác đảm bảo ANXH vùng biên giới đất liền muốn đạt hiệu

quả cao không thể thiếu việc tăng cường hợp tác quốc tế, đặc biệt là phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng (quân đội, biên phòng, cảnh sát...) của các nước láng giềng (Trung Quốc, Lào, Campuchia) và các nước trong khu vực (Thái Lan, Myanmar...). Tăng cường hợp tác trong quản lý biên giới, cửa khẩu, đấu tranh phòng chống tội phạm xuyên quốc gia (đặc biệt là ma túy, mua bán người, buôn lậu), phòng chống dịch bệnh, ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn... là hết sức cần thiết. Hoàn thiện khung pháp lý song phương, đa phương về quản lý biên giới đất liền và cửa khẩu cũng là điều kiện quan trọng để xây dựng và duy trì một đường biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển, từ đó đảm bảo vững chắc ANXH và an ninh quốc gia vùng biên giới đất liền Việt Nam.

2. Một số giải pháp cơ bản nhằm đảm bảo ANXH vùng biên giới đất liền ở Việt Nam hiện nay

Xuất phát từ những đặc điểm và thách thức riêng biệt của công tác đảm bảo ANXH vùng biên giới đất liền, để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quan trọng này, cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, nâng cao nhận thức và năng lực cho các chủ thể tham gia công tác đảm bảo ANXH vùng biên giới.

Các chủ thể tham gia vào công tác đảm bảo ANXH vùng biên giới đất liền rất đa dạng. Lực lượng nòng cốt là các đơn vị vũ trang đóng trên địa bàn (Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Công an). Hệ thống chính trị các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở, đóng vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trực tiếp. Người dân là chủ thể trung tâm, vừa là đối tượng phục vụ, vừa là lực lượng tham gia chủ động, tích cực vào công tác này. Trong đó, cần phát huy đặc biệt vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số. Nhận thức đúng đắn, đầy đủ về vị trí, tầm quan trọng, nội dung,

đặc điểm và tính chất phức tạp của công tác đảm bảo ANXH vùng biên giới là tiền đề quyết định hiệu quả hành động. Do đó, việc thường xuyên, hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho mọi chủ thể là đặc biệt quan trọng. Cần đa dạng hóa các hình thức, biện pháp truyền thông phù hợp với đặc điểm văn hóa, trình độ dân trí của từng đối tượng và từng địa bàn cụ thể. Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) là giải pháp hữu hiệu hỗ trợ đắc lực cho công tác truyền thông, quản lý và dự báo tình hình ANXH.

Hai là, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vùng biên giới đất liền vững mạnh, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang và phát huy vai trò chủ động của nhân dân.

Các vấn đề nổi cộm về ANXH tại vùng biên giới như tệ nạn xã hội, tội phạm (ma túy, buôn bán người...), bất bình đẳng, mâu thuẫn dân tộc, tôn giáo, sự chống phá của các thế lực thù địch... là những thách thức lớn, có tác động trực tiếp đến mục tiêu phát triển bền vững của vùng và mang ý nghĩa chiến lược đối với an ninh quốc gia. Do đó, trong quá trình triển khai công tác đảm bảo ANXH, hệ thống chính trị vùng biên giới đất liền, đặc biệt là cấp cơ sở, phải đóng vai trò hạt nhân, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang (Quân đội, Biên phòng, Công an). Sự phối hợp này cần tập trung vào việc phân tích, đánh giá tình hình, chủ động xây dựng chiến lược, kế hoạch, xác định mục tiêu, giải pháp, tổ chức đánh giá, dự báo các vấn đề chính sách, đầu tư, phương thức hoạt động. Đặc biệt, cần gắn kết công tác quản lý dân tộc, tôn giáo, giải quyết các vấn đề xã hội với phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh vùng biên giới trong tình hình mới. Để làm tốt điều này, việc xây dựng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị cơ sở và các lực lượng vũ trang vừa “hồng”

vừa “chuyên”, có đạo đức cách mạng, tận tâm với công việc, am hiểu phong tục, tập quán, tiếng nói của đồng bào, có năng lực và kỹ năng quản lý xã hội tại vùng dân tộc thiểu số và biên giới là vô cùng quan trọng.

Song song đó, cần thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình tự quản tại cộng đồng. Phát huy vai trò, ảnh hưởng và uy tín của già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, người có uy tín, cũng như các doanh nhân, trí thức, nhà khoa học là người dân tộc thiểu số trong cộng đồng. Phối hợp các hình thức hoạt động giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị với việc phát huy hiệu quả các thiết chế xã hội truyền thống nhằm tập hợp, đoàn kết quần chúng, nâng cao tính tích cực chính trị - xã hội, tính tự quản của cộng đồng trong việc phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn xã hội, giữ vững trật tự an toàn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu để xây dựng cuộc sống mới, xây dựng nông thôn mới văn minh, vững mạnh. Sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa cấp ủy, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội vùng dân tộc thiểu số ở biên giới với việc phát huy sức mạnh nội sinh từ phương thức tự quản của thiết chế truyền thống cộng đồng sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, mang lại hiệu quả cao trong công tác đảm bảo ANXH.

Ba là, đẩy mạnh đầu tư phát triển kinh tế - xã hội và hạ tầng cơ sở, tạo nền tảng vật chất, tinh thần vững chắc để đảm bảo ANXH.

Phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng và hoàn thiện hệ thống hạ tầng cơ sở (giao thông, thủy lợi, điện, thông tin liên lạc, trường học, trạm y tế...) nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân vùng biên giới đất liền là giải pháp căn cơ, lâu dài và có tính quyết định đối với công tác đảm bảo ANXH. Cần khai thác tối đa và phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế đặc thù về điều kiện tự nhiên, vị trí địa kinh tế của từng vùng, từng địa phương thuộc khu vực biên giới để

xây dựng các kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội phù hợp. Chú trọng tạo sinh kế bền vững, việc làm ổn định cho người dân, thực hiện hiệu quả chính sách định canh, định cư, xây dựng nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới đặc biệt khó khăn. Sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững phải gắn chặt với công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường và đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh vùng biên giới. Khi đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện, họ sẽ ít bị lôi kéo vào các hoạt động tệ nạn xã hội, tội phạm, hoặc bị lợi dụng bởi các thế lực thù địch, từ đó tạo nền tảng vững chắc cho ANXH.

Bốn là, thực hiện tốt chính sách ngoại giao biên giới, tăng cường hợp tác quốc tế để đảm bảo ANXH vùng biên giới đất liền.

Với đường biên giới đất liền dài, tiếp giáp ba quốc gia, việc giải quyết hiệu quả các vấn đề an ninh quốc gia nói chung và ANXH nói riêng tại vùng biên giới phụ thuộc rất lớn vào việc thực hiện tốt chính sách ngoại giao biên giới. Các mối quan hệ dân tộc, tôn giáo, thân tộc, hôn nhân, giao thương, giao lưu văn hóa... giữa cư dân hai bên biên giới diễn ra thường xuyên và có tính nhạy cảm. Do đó, để đảm bảo ANXH và an ninh quốc gia, cần đẩy mạnh phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các lực lượng chức năng của các nước láng giềng. Các biện pháp phối hợp cần được triển khai kịp thời, chủ động, bao gồm việc nhận diện, đánh giá bối cảnh, tình hình chung về các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh vùng biên giới để làm cơ sở xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp song phương. Chính sách đối ngoại biên giới cần quán triệt phương châm hợp tác, hữu nghị, bình đẳng, cùng có lợi, đồng thời kiên quyết bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới. Điều này thể hiện nhất quán quan điểm của Đảng: “Coi trọng phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị, truyền thống với các nước

láng giềng;... Cùng cố đường biên giới hòa bình, an ninh, hợp tác và phát triển; giải quyết các vấn đề còn tồn tại liên quan đến đường biên giới trên bộ với các nước láng giềng”².

Năm là, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, gây mất ổn định tại vùng biên giới đất liền.

Công tác đảm bảo ANXH vùng biên giới đòi hỏi phải kiên quyết, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cũng như các hoạt động phi pháp, tiêu cực của các loại tội phạm và các đối tượng xấu thường lợi dụng địa bàn vùng dân tộc thiểu số, vùng núi, biên giới để hoạt động. Việc đấu tranh này cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng nòng cốt (Công an, Biên phòng, Quân sự) với hệ thống chính trị và toàn dân. Mục tiêu là ngăn chặn, loại trừ các yếu tố gây rối, mất ổn định an ninh trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng vào việc hiện thực hóa quan điểm của Đảng: “...xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân; xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân”³. Việc giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội là điều kiện tiên quyết để đảm bảo ANXH và tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội tại vùng biên giới □

* Bài viết là sản phẩm của Đề tài: *Đảm bảo an ninh xã hội vùng biên giới đất liền ở Việt Nam góp phần phát triển kinh tế - xã hội và củng cố an ninh, chính trị trong bối cảnh mới*, thuộc Chương trình trọng điểm cấp Bộ: *Nghiên cứu Tổng thể vùng biên giới đất liền ở Việt Nam góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, chính trị trong điều kiện hiện nay* do Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chủ trì.

¹ Xem: <https://vi.wikipedia.org>

^{2,3} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 1, tr.163; 157.